

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định các chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo; trình tự tiếp nhận, quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng thông tin trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: HĐND thành phố Đà Nẵng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội (NQ 136/2024/QH15), Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 22/7/2024 của Thành ủy Đà Nẵng và Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố về việc triển khai thực hiện NQ 136/2024/NQ15 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển phát triển thành phố Đà Nẵng.

UBND thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định các chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo; trình tự tiếp nhận, quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng thông tin trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Nghị quyết này xây dựng nhằm cụ thể hóa các điểm a, b, c Khoản 7 Điều 14 của Nghị quyết 136/2024/QH15. Trong đó quy định như sau:

a) Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định đầu tư, nâng cấp, mở rộng, phát triển và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thông tin từ nguồn ngân sách Thành phố phục vụ thu hút đầu tư, phát triển vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; quy định chi tiết về hình thức, trình tự, thủ tục giao tài sản, đơn vị tiếp nhận, khai thác tài sản, cơ chế quản lý, sử dụng tiền thu được từ khai thác tài sản và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thông tin;

b) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định cho thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng thông tin không thông qua đấu giá cho đối tác chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; được phép thực hiện chỉ định thầu mua sắm các trang thiết bị đặc thù từ đối tác chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; quy định chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ, đối

tương hỗ trợ, quy trình, thủ tục hỗ trợ sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phục vụ phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo;

c) Hội đồng nhân dân Thành phố căn cứ khả năng cân đối ngân sách của Thành phố xem xét, quyết định việc hỗ trợ từ ngân sách Thành phố cho nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo không quá 5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới; hỗ trợ một phần chi phí thuê nhân lực có trình độ chuyên môn cao làm việc tại các doanh nghiệp là đối tác chiến lược trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố; quy định trình tự, thủ tục thực hiện việc hỗ trợ”.

Việc xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố nhằm quy định các chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là cơ sở để các tổ chức, doanh nghiệp làm thủ tục để được hưởng các ưu đãi từ Nghị quyết 136/2024/QH15. Đồng thời, quy định trình tự tiếp nhận, quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng thông tin.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Quy định các về các nội dung các chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo; và quy định trình tự tiếp nhận, quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng thông tin trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phù hợp với nội dung được giao tại điểm a, b, c Khoản 7 Điều 14 của Nghị quyết 136/2024/QH15.

2. Quan điểm xây dựng dự án/dự thảo văn bản

Nghị quyết được xây dựng đảm bảo đúng nội dung được giao tại điểm a, b, c Khoản 7 Điều 14 Nghị quyết 136/2024/QH15, đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với chủ trương, định hướng của thành phố.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Chủ trương xây dựng Nghị quyết

Sở Thông tin và Truyền thông đã trình UBND thành phố về chủ trương xây dựng Nghị quyết tại Tờ trình số 900/TTr-STTTT ngày 25/9/2024. Theo đó UBND thành phố đã trình HĐND thành phố tại Tờ trình số 205/TTr-UBND ngày 10/10/2024. HĐND thành phố đã thống nhất tại Công văn số 338/HĐND-KTNS ngày 15/10/2024 về việc thông báo ý kiến của Thường trực HĐND thành phố.

2. Xây dựng dự thảo và lấy ý kiến góp ý

Sở Thông tin và Truyền thông đã dự thảo nội dung Nghị quyết, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị tại Công văn số 2629/STTTT-ĐTHTS ngày 23/10/2024 về việc lấy ý kiến góp ý Dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định chính sách quản lý, khai thác, vận hành, hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin và

truyền thông để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo (lần 2). Đến nay đã có 24 cơ quan, đơn vị góp ý.

Đồng thời, Sở Thông tin và Truyền thông đã có Công văn số 2620/STTTT-ĐTHTS ngày 22/10/2024 gửi Cổng thông tin điện tử thành phố đề nghị đăng dự thảo Nghị quyết để lấy ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử thành phố từ ngày 22/10/2024. (Link: <https://danang.gov.vn/vi/web/guest/noi-dung-van-ban-du-thao?id=600>).

Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức lấy ý kiến các doanh nghiệp, chuyên gia, trường Đại học tại Hội nghị ngày 07/11/2024 tại Đà Nẵng và hội thảo lấy ý kiến các cơ quan Trung ương, Hiệp hội, doanh nghiệp tại Hà Nội ngày 14/11/2024.

3. Sở Thông tin và Truyền thông đã lấy ý kiến đánh giá tác động thủ tục hành chính tại Công văn số 2837/STTTT-ĐTHTS ngày 11/11/2024. Văn phòng UBND thành phố đã trả lời tại Công văn số 4699/VP-KSTTT ngày 20/11/2024.

4. Sở Thông tin và Truyền thông đã gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 2968/STTTT-ĐTHTS ngày 21/11/2024.

5. Sở Tư pháp đã thẩm định tại Báo cáo số 5487/BC-STP ngày 29/11/2024. Sở Thông tin và Truyền thông đã tiếp thu ý kiến thẩm định.

Bảng tổng hợp ý kiến góp ý đề nghị xem tại Phụ lục đính kèm.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Nghị quyết gồm có 17 Điều như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ đối với nhà đầu tư chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ đối với đối tác chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Điều 5. Chính sách hỗ trợ đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Điều 6. Chính sách hỗ trợ đối với Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Điều 7. Chính sách hỗ trợ chi phí thiết lập ban đầu khi thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin chưa hoàn thiện (chưa lát sàn, trần thạch cao, chiếu sáng, mạng nội bộ).

Điều 8. Trình tự, thủ tục xác nhận đối tác chiến lược (điều kiện để được hưởng các chính sách ưu đãi theo Điều 4 của Nghị quyết này).

Điều 9. Trình tự, thủ tục để tổ chức, doanh nghiệp được hưởng các chính sách hỗ trợ.

Điều 10. Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

Điều 11. Thẩm quyền quyết định hỗ trợ.

Điều 12. Hội đồng thẩm định và mức chi cho hội đồng thẩm định.

Điều 13. Đơn vị tiếp nhận, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thông tin.

Điều 14. Hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng thông tin.

Điều 15. Trình tự, thủ tục giao tài sản kết cấu hạ tầng thông tin.

Điều 16. Cơ chế quản lý, khai thác tài sản, sử dụng tiền thu được từ khai thác tài sản.

Điều 17. Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thông tin.

Điều 18. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

a) Nội dung chính sách hỗ trợ đối với nhà đầu tư chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

- Nhà đầu tư chiến lược được hỗ trợ từ ngân sách Thành phố không quá 5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới; mức hỗ trợ không quá 200 tỷ đồng/dự án. Mỗi nhà đầu tư chiến lược chỉ được hỗ trợ 01 lần;

- Nhà đầu tư chiến lược được hỗ trợ 50% chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin (không bao gồm chi phí dịch vụ) nhưng không quá 500 triệu đồng/năm trong vòng 02 năm đầu tiên.

b) Nội dung chính sách hỗ trợ đối với đối tác chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

- Đối tác chiến lược được hỗ trợ từ ngân sách Thành phố không quá 5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới; mức hỗ trợ không quá 200 tỷ đồng/dự án. Mỗi đối tác chiến lược chỉ được hỗ trợ 01 lần;

- Được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng thông tin không thông qua đấu giá;

- Được hỗ trợ 50% chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin (không bao gồm chi phí dịch vụ) nhưng không quá 500 triệu đồng/năm trong vòng 02 năm đầu tiên.

c) Nội dung chính sách hỗ trợ đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

- Nội dung mức hỗ trợ:

+ Hỗ trợ chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin (không bao gồm chi phí dịch vụ):

++ Doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ: Hỗ trợ 50% chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin nhưng không quá 200 triệu đồng/năm;

++ Doanh nghiệp lớn: Hỗ trợ 25% chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin nhưng không quá 250 triệu đồng/năm.

+ Thời gian hỗ trợ không quá 02 năm/doanh nghiệp.

- Đối tượng áp dụng:

Các tổ chức, doanh nghiệp thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin và đáp ứng các điều kiện sau:

+ Là Doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Doanh nghiệp, có trụ sở, có đăng ký và kê khai nộp thuế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

+ Hoạt động và đạt doanh thu trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo như sau:

++ Doanh nghiệp siêu nhỏ: Doanh thu tối thiểu 100 triệu đồng/năm;

++ Doanh nghiệp nhỏ: Doanh thu tối thiểu 500 triệu đồng/năm;

++ Doanh nghiệp lớn: Doanh thu tối thiểu 02 tỷ đồng/năm.

+ Không nợ thuế, BHXH đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

d) Nội dung chính sách hỗ trợ đối với Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin

- Nội dung mức hỗ trợ:

Được bố trí miễn phí mặt bằng trong không gian phát triển sản phẩm, đào tạo công nghệ vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo nhưng không quá 100m², thời hạn không quá 03 năm đối với mỗi dự án, doanh nghiệp.

- Đối tượng áp dụng:

+ Các Dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo được thực hiện và ứng dụng tại thành phố Đà Nẵng đáp ứng các điều kiện sau:

++ Có một trong các hoạt động sau: Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ các thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ ưu tiên; Phát triển mô hình đầu tư và hợp tác mới;

++ Có cam kết và chịu trách nhiệm sử dụng mặt bằng được bố trí đúng mục đích.

+ Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo đáp ứng các điều kiện sau:

++ Có hoạt động, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và được thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài nguyên trí tuệ công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh;

++ Có thời gian hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

++ Đã đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

++ Có cam kết và chịu trách nhiệm sử dụng mặt bằng được bố trí đúng mục đích.

- Đơn vị được sử dụng sử dụng mặt bằng không thu phí.

đ) Nội dung chính sách hỗ trợ chi phí thiết lập ban đầu khi thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin chưa hoàn thiện (chưa lát sàn, trần thạch cao, chiếu sáng, mạng nội bộ)

- Nội dung, mức hỗ trợ:

+ Hỗ trợ 100.000 đ/m² chi phí thiết lập ban đầu để sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin nhưng không quá 200 triệu đồng/đối tượng.

+ Mỗi đối tượng chỉ được hỗ trợ 01 lần.

- Đối tượng hỗ trợ: Đối tác chiến lược, nhà đầu tư chiến lược, doanh nghiệp đạt điều kiện hỗ trợ tại Khoản 1 Điều 5 Nghị quyết.

e) Thẩm quyền quyết định hỗ trợ

- Chính sách đối với Nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược: HĐND thành phố.

- Chính sách đối với các đối tượng còn lại: Sở Thông tin và Truyền thông.

g) Hội đồng thẩm định và mức chi cho hội đồng thẩm định

- Tùy thuộc vào từng trường hợp hỗ trợ cụ thể, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo và trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hoặc tự thành lập Hội đồng thẩm định để tiến hành thẩm định hồ sơ;

- Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ quyết định theo nguyên tắc đa số hoặc quá bán. Trường hợp ý kiến của thành viên ngang nhau (50/50) thì quyết định theo bên có ý kiến của Chủ tịch hội đồng thẩm định;

- Kinh phí cho chi Hội đồng thẩm định hồ sơ được cân đối từ nguồn chi thường xuyên của Sở Thông tin và Truyền thông;

- Mức chi cho Hội đồng thẩm định như sau:

+ Chủ tịch hội đồng thẩm định: 1.000.000 đồng/hồ sơ.

+ Thành viên hội đồng: 500.000 đồng/người/hồ sơ.

h) Nội dung quy định tiếp nhận, quản lý, khai thác và vận hành tài sản kết cấu hạ tầng thông tin

- Đơn vị tiếp nhận, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thông tin là đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;

- Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng thông tin cho đơn vị tiếp nhận, khai thác được thực hiện theo hình thức ghi tăng tài sản;

- Trình tự, thủ tục giao tài sản kết cấu hạ tầng thông tin: Thực hiện theo điểm a, khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 09/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 144/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng;

- Cơ chế quản lý, khai thác tài sản, sử dụng tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thông tin: Thực hiện theo khoản 5, khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 09/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 144/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng;

- Việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thông tin được thực hiện theo Điều 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành nghị quyết

a) Nguồn lực thực hiện: Dự kiến nguồn lực thực hiện cho Nghị quyết vào khoảng 42,11 tỷ đồng. Trong đó:

- Chính sách hỗ trợ về tài sản kết cấu hạ tầng: 17,5 tỷ đồng;

- Chính sách hỗ trợ thiết lập ban đầu để sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng: 1,61 tỷ đồng;

- Chính sách hỗ trợ mua thiết bị, chi phí di chuyển tài sản, chi phí đối với các dự án đầu tư mới: 23 tỷ đồng.

b) Điều kiện đảm bảo thi hành sau khi văn bản được thông qua: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn thực hiện.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định các chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo; trình tự tiếp nhận, quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng thông tin trên địa bàn thành phố Đà Nẵng xin kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND TP;
- Ban pháp chế HĐND TP;
- Sở Tư pháp, Sở TTTT;
- Lưu: VT, KT.

6/11/2024

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Kỳ Minh

BẢNG TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐỐI VỚI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY ĐỊNH CÁC CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG THÔNG TIN ĐỂ PHÁT TRIỂN LĨNH VỰC VI MẠCH BÁN DẪN VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO; TRÌNH TỰ TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ, KHAI THÁC, VẬN HÀNH TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG THÔNG TIN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

I. TỔNG HỢP CHUNG

1. Văn bản đề nghị góp ý: Công văn số 2629/STTTT-ĐTHTS ngày 23/10/2024 về việc lấy ý kiến góp ý Dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định chính sách quản lý, khai thác, vận hành, hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin và truyền thông để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo (lần 2).

2. Tổng số đơn vị lấy ý kiến:

a) Bằng văn bản: 36 đơn vị sở ngành.

b) Qua hội nghị hội thảo:

- Hội nghị tại Đà Nẵng ngày 07/11/2024

- Hội thảo tại Hà Nội ngày 15/11/2024

3. Tổng số đơn vị có phản hồi ý kiến góp ý: 24 sở ngành, 11 doanh nghiệp, hiệp hội.

Trong đó:

a) Bằng văn bản: 24 sở ngành.

b) Qua hội nghị hội thảo:

- Hội nghị tại Đà Nẵng ngày 07/11/2024: 06 doanh nghiệp.

- Hội thảo tại Hà Nội ngày 15/11/2024: 05 doanh nghiệp, hiệp hội.

4. Tỷ lệ góp ý: $24/36 = 66,67\%$ đối với đơn vị sở ngành.

5. Tổng số đơn vị chưa gửi ý kiến góp ý: 12 sở ngành.

II. TỔNG HỢP CHI TIẾT

1. Danh sách các đơn vị thống nhất

STT	TÊN CƠ QUAN	VĂN BẢN GÓP Ý
1	Sở Giao thông vận tải	5623/SGTVT-VP ngày 25/10/2024
2	Ban Quản lý An toàn thực phẩm	1322/BQLATTP-VP ngày 25/10/2024
3	Đài Phát thanh - Truyền hình	772/PTTH-TCHC ngày 25/10/2024
4	Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Đà Nẵng	502/VKTXH-NCKT ngày 25/10/2024
5	Sở Nội vụ	3483/SNV-TCBC&CCHC ngày 25/10/2024
6	UBND quận Ngũ Hành Sơn	3653/UBND-PVHTT ngày 28/10/2024
7	Sở Giáo dục và Đào tạo	3262/SGDĐT-QLCLGD ngày 28/10/2024
8	Sở Khoa học và Công nghệ	2175/SKH-CN-KHTC ngày 28/10/2024
9	UBND quận Cẩm Lệ	2721/UBND-VHTT ngày 28/10/2024
10	Sở Lao Động Thương Binh Và Xã Hội	3665/SLĐTBXH-DN ngày 29/10/2024
11	UBND huyện Hòa Vang	3757/UBND-VHTT ngày 29/10/2024
12	Sở Công Thương	2903/SCT-VP ngày 29/10/2024
13	UBND quận Sơn Trà	4318/UBND-VHTT ngày 29/10/2024
14	Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu Công nghiệp	2450/BQL-QLMT, KH-CN&UT ngày 29/10/2024
15	Sở Du lịch	2039/SDL-VP ngày 30/10/2024

STT	TÊN CƠ QUAN	VĂN BẢN GÓP Ý
16	UBND quận Thanh Khê	2491/UBND-PVHTT ngày 31/10/2024
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	5510/STNMT-QHĐK&ĐDBĐ ngày 05/11/2024
18	UBND quận Hải Châu	3814/UBND-VP ngày 18/11/2024

2. Danh sách các đơn vị có ý kiến bổ sung

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
I		CÁC GÓP Ý BẰNG VĂN BẢN	
1		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - 4447/SNN-VP ngày 28/10/2024	
		<p>1. Tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 8; điểm a và điểm c khoản 3 Điều 9; điểm b khoản 3 Điều 10: “Văn phòng UBND thành phố, các Sở: Sở Kế hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, và các cơ quan, đơn vị liên quan khác là thành viên” bị lặp cụm từ: “Sở Kế hoạch”; đề nghị đơn vị soạn thảo điều chỉnh cho phù hợp.</p> <p>2. Đề nghị điều chỉnh thống nhất trong văn bản: “ngày...tháng...năm...” hay “ngày.../.../...”; “Ủy ban nhân dân” hay “UBND”</p>	Đã tiếp thu
2		Sở Xây dựng - 8523/SXD-VP ngày 01/11/2024	
		Đề nghị bổ sung định nghĩa, giải thích cụm từ "Kết cấu hạ tầng thông tin" để làm rõ thêm nội dung Nghị quyết.	<p>Hiện nay, không có quy định về định nghĩa tài sản kết cấu hạ tầng thông tin.</p> <p>Nội dung được quy định tại Nghị định số 09/2024/NĐ-CP áp dụng cho tài sản kết cấu</p>

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
			hạ tầng thông tin là Khu Công nghệ thông tin tập trung Khu Công viên phần mềm Đà Nẵng.
3		<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư</p> <p>- 2845/SKHĐT-KGVX ngày 02/10/2024</p> <p>- 3251/SKHĐT-KGVX ngày 31/10/2024</p>	
		<p>Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông có đánh giá tác động để làm rõ thêm cơ sở của việc đề xuất các mức hỗ trợ, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức hỗ trợ không quá 50 tỷ đồng/dự án đối với nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (theo điểm c khoản 7 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15: HĐND thành phố căn cứ khả năng cân đối ngân sách của thành phố xem xét, quyết định việc hỗ trợ từ ngân sách thành phố cho nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo không quá 5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới; hỗ trợ một phần chi phí thuê nhân lực có trình độ chuyên môn cao làm việc tại các doanh nghiệp là đối tác chiến lược trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố). - Mức hỗ trợ 30% chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin nhưng không quá 200 triệu đồng/năm, thời gian hỗ trợ không quá 02 năm/doanh nghiệp đối với các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng tài 	Sở Thông tin và Truyền thông đã có biểu tính toán tổng thể chi phí dự kiến hỗ trợ.

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		sản kết cấu hạ tầng thông tin để phục vụ phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.	
	Điều 9	Liên quan thẩm quyền quyết định hỗ trợ, theo điểm c khoản 7 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15: HĐND thành phố căn cứ khả năng cân đối ngân sách của Thành phố xem xét, quyết định việc hỗ trợ từ ngân sách Thành phố cho nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo..., do vậy kiến nghị bổ sung thêm trình tự thủ tục báo cáo HĐND thành phố quyết định chi phí hỗ trợ cho đối tác chiến lược để làm cơ sở thực hiện (tương tự như đối với trường hợp nhà đầu tư chiến lược).	Đã tiếp thu
	Điều 8, 9	Đồng thời, đề nghị có báo cáo làm rõ về đề xuất giao Sở Thông tin và Truyền thông vừa chủ trì tổ chức thẩm định vừa quyết định tổ chức chi trả cho các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phục vụ phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (theo điểm b khoản 7 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15: HĐND thành phố... quy định chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ, quy trình, thủ tục hỗ trợ sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phục vụ phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo”.	Đã tiếp thu điều chỉnh tại Điều 8, 9: UBND tổ chức chi trả.
		Kiến nghị xem xét bổ sung thêm trường hợp các chương trình, dự án được ngân sách thành phố hỗ trợ chi phí đào tạo, bồi dưỡng cho đối tượng học chuyên ngành vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; bổ sung thêm quy định tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng và chính sách	Nội dung này thuộc Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		hỗ trợ về chế độ đãi ngộ về thu nhập, chi phí lưu trú đối với chuyên gia, nhà khoa học làm việc trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố theo điểm c và điểm d khoản 7 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15.	Đà Nẵng.
	Căn cứ	- Đề nghị bổ sung ngày, tháng, năm ban hành của Nghị quyết 136/2024/QH15, cụ thể: “Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng”.	Đã tiếp thu
	Điều 12	Tổ chức thực hiện: đề nghị bổ sung: “Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện”.	Đã tiếp thu
Chương II		Dự thảo Quy định chính sách quản lý, khai thác, vận hành, hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin và truyền thông để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng kèm theo dự thảo Nghị quyết có một số nội dung đã được quy định tại Nghị định số 09/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 144/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng như trình tự, thủ tục giao tài sản kết cấu hạ tầng thông tin...; do đó đề nghị cân nhắc việc đưa các nội dung này trong dự thảo Nghị quyết.	Không tiếp thu. Nội dung được quy định tại Nghị định số 09/2024/NĐ-CP áp dụng cho tài sản kết cấu hạ tầng thông tin là Khu Công nghệ thông tin tập trung Khu Công viên phần mềm Đà Nẵng. Ở Nghị quyết này quy định cho tài sản kết cấu hạ tầng thông tin nói chung.

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
4		Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Đà Nẵng - 245/MTTQ-BTT ngày 30/10/2024	
		Đề nghị cơ quan soạn thảo không đưa mục: “Căn cứ Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Thành uỷ về lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng” vào căn cứ pháp lý trong dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Lý do: Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Thành uỷ là cơ sở chính trị để thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024, không phải là văn bản quy phạm pháp luật nên không đưa vào căn cứ ban hành Nghị quyết của HĐND thành phố.	Đã tiếp thu
5		Sở Tài chính - 3584/STC-GCS ngày 04/11/2024	
		- Sở TT&TT chịu trách nhiệm thực hiện theo các quy định Pháp luật hiện hành.	Đang nghiên cứu sẽ tiếp thu
		- Ý kiến liên quan nguồn kinh phí hỗ trợ và Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản: a) Liên quan đến mức và nguồn vốn hỗ trợ “5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới, chi phí đối với các dự án đầu tư mới” và “hỗ trợ 30% chi phí thuê tài sản kết cấu	Đã bổ sung bảng tính toán tổng chi phí dự kiến

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		<p>hạ tầng thông tin nhưng không quá 200 triệu đồng/năm.</p> <p>Thời gian hỗ trợ không quá 02/năm doanh nghiệp”: Sở Thông tin và Truyền thông chưa tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 3090/STC-GCS ngày 30/9/2024, cụ thể:</p> <p>- Đối với việc thuyết minh cơ sở tính mức hỗ trợ “30% chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin nhưng không quá 200 triệu đồng/năm”, đơn vị chưa thuyết minh cụ thể cơ sở tính mức hỗ trợ, dự kiến số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ và tổng nhu cầu kinh phí hỗ trợ mỗi năm.</p>	
		<p>- Đối với nguồn kinh phí hỗ trợ “5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới, chi phí đối với các dự án đầu tư mới; mức hỗ trợ không quá 50 tỷ đồng/dự án”, Sở Thông tin và Truyền thông có ý kiến “chưa có quy định về việc xin ý kiến bố trí vốn hỗ trợ từ nguồn nào và Nghị quyết này chỉ quy định chính sách ưu đãi, trình tự, thủ tục để hưởng ưu đãi còn nguồn kinh phí thì HĐND sẽ quyết định trong các kỳ họp” nên không đưa vào hồ sơ Nghị quyết này là không đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>Bên cạnh đó, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo căn cứ để xác định mức hỗ trợ tối đa chi phí mua mới thiết bị nâng lên 200 tỷ đồng/dự án là trên cơ sở quy mô tối đa của dự án theo điểm a, b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 136/2024/QH15 là từ 4.000 tỷ</p>	<p>Theo điểm b, Khoản 1, Điều 12, Nghị quyết 136/2024/QH15 dự án vi mạch bán dẫn dự kiến thu hút đối tác chiến lược phải là dự án tầm 4.000 tỷ đồng trở lên. 5% của 4.000 tỷ đồng là 200 tỷ, do đó Sở Thông tin và Truyền thông đã đưa ra hạn mức 200 tỷ như dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố.</p>

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		đồng trở lên.	
		<p>Tại điểm c khoản 7 Điều 14 của Nghị quyết số 136/2024/QH15 có quy định:</p> <p><i>“Hội đồng nhân dân thành phố căn cứ khả năng cân đối ngân sách của Thành phố xem xét, quyết định việc hỗ trợ từ ngân sách Thành phố cho nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo không quá 5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất,...”</i> Trường hợp mức hỗ trợ là 200 tỷ đồng/dự án (chiếm 13% dự toán chi thường xuyên sự nghiệp kinh tế của ngân sách thành phố năm 2024) thì với khả năng cân đối từ chi thường xuyên của ngân sách thành phố sẽ không đáp ứng được. Mặt khác, do nhu cầu kinh phí hỗ trợ lớn nên phải được cân đối trình HĐND thành phố bố trí trong dự toán đầu năm để đảm bảo nguồn lực thực hiện (trường hợp trong năm mới trình HĐND bố trí thì các nguồn lực đã cân đối hết cho các nhiệm vụ chi trong dự toán thì sẽ không đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện). Đồng thời, nội dung và tính chất hỗ trợ của hoạt động này là để đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ, có tính chất đầu tư.</p> <p>Do đó, Sở Tài chính đề nghị Sở TT&TT phải tổng hợp báo cáo cụ thể nguồn kinh phí dự kiến hỗ trợ vào nội dung dự thảo Nghị quyết, cụ thể: <i>“Hàng năm, trên cơ sở tình hình triển khai chính sách trên thực tế, Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp tham mưu UBND thành phố trình HĐND thành phố bố trí kinh phí thực hiện”</i></p>	<p>Dự thảo Nghị quyết chỉ nói về việc chính sách hỗ trợ và giao UBND tổ chức thực hiện.</p> <p>Đối với việc hỗ trợ chi phí di chuyển, mua sắm thiết bị sản xuất của Nhà đầu tư chiến lược và Đối tác chiến lược, HĐND sẽ quyết định việc cân đối ngân sách từ nguồn nào tùy vào tình hình thực tế hàng năm.</p> <p>Việc tổng hợp vốn thường kỳ, phân công việc của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện theo quy trình của Luật Ngân sách, không quy định thêm trong Dự thảo Nghị quyết này.</p>

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		<p><i>chính sách trong dự toán chi ngân sách năm, trong đó đối với kinh phí hỗ trợ 5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới, chi phí đối với các dự án đầu tư mới của nhà đầu tư chiến lược bố trí trong dự toán chi đầu tư phát triển của ngân sách thành phố”</i></p> <p>Về quy trình thực hiện chi hỗ trợ từ nguồn dự toán chi đầu tư phát triển nêu trên: Sau khi Hội đồng thẩm định trình UBND thành phố báo cáo HĐND thành phố quyết định chi phí hỗ trợ cụ thể cho doanh nghiệp theo điểm b khoản 2 Điều 8 của dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính sẽ phối hợp với các cơ quan tham mưu UBND thành phố cấp kinh phí hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp từ nguồn vốn đã bố trí trong dự toán chi đầu tư phát triển.</p> <p>3. Các ý kiến tham gia góp ý liên quan nội dung và mức hỗ trợ cho các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo (Điều 8 và Điều 9), Quy trình cấp vốn (Điều 8, Điều 9, Điều 10), Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản (Khoản 3 Điều 6) tại dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính tham gia tại Phụ lục kèm theo</p>	
6		Sở Tư pháp - 5102/STP-XDKTVB ngày 08/11/2024	
		<p>1. Về căn cứ ban hành:</p> <p>Căn cứ ban hành Nghị quyết là chưa phù hợp theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, vì các văn bản nêu trên là văn bản hành chính, không sử dụng làm căn cứ ban hành Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo lược bỏ.</p>	Đã tiếp thu

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		<p>2. Về phạm vi điều chỉnh</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo xác định cụ thể tại Điều 1 dự thảo là Nghị quyết quy định chi tiết các điểm khoản điều nào của Nghị quyết số 136/2024/QH15.</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh quy định tại khoản 2 Điều 1 dự thảo đảm bảo phù hợp với các nội dung được giao quy định chi tiết tại điểm b khoản 7 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15, tránh trường hợp tham mưu HĐND thành phố quy định thủ tục hành chính ngoài phạm vi được Nghị quyết của Quốc hội giao.</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại việc hỗ trợ chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, hỗ trợ chi phí đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo có được xem là hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin và truyền thông hay không để chỉ xây dựng các nội dung được Quốc hội giao HĐND thành phố quy định chi tiết tại Nghị quyết số 136/2024/QH15.</p> <p>3. Về nội dung dự thảo</p> <p>Hiệu chỉnh Điều 6, 8, 9.</p> <p>4. Về quy định thủ tục hành chính</p> <p>Lấy ý kiến của Văn phòng UBND thành phố (Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính).</p> <p>5. Về trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết</p> <p>Thực hiện theo Điều 120 Luật Ban hành văn bản.</p> <p>Đăng trên Cổng thông tin.</p>	

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
II		HỘI NGHỊ GÓP Ý TẠI ĐÀ NẴNG NGÀY 07/11/2024	
1		Liên hiệp hội Khoa học kỹ thuật Đà Nẵng	
		Nghị quyết thiếu chính sách cho doanh nghiệp cho thuê và đầu tư, tức là các doanh nghiệp lớn đầu tư nhà xưởng, ... và các doanh nghiệp nhỏ thuê lại từ doanh nghiệp này. Thiết lập hệ sinh thái về cơ sở hạ tầng.	Không tiếp thu. Nội dung này đã được quy định tại Nghị định 154.
2		Mixel Vietnam	
		- Mức hỗ trợ của DN nhỏ lại thấp hơn của DN lớn là không phù hợp. - Nên ưu tiên cho DN nhỏ cao hơn DN lớn, ít nhất 50% và 5 năm.	Đã tiếp thu.
3		FPT semiconductor	
		- Bổ sung chính sách cho các công ty liên doanh. - CSHT: bổ sung Chính sách hỗ trợ đối với các Doanh nghiệp thuê hạ tầng của đơn vị ngoài nhà nước.	Không tiếp thu. Quy định chung, chính sách áp dụng cho tài sản kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin thuộc Nhà nước đầu tư, quản lý.
4		Công ty CP Công nghệ Hekate	
		Bổ sung các công ty có đóng góp vào hệ sinh thái Doanh nghiệp của thành phố vào đối tác chiến lược.	Không tiếp thu. Nghị quyết 136 đã quy định điều kiện trở thành đối tác chiến lược.
5		Erota	

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		Bổ sung chính sách cho Nhà đầu tư vốn 100% nước ngoài (FDI)	Không tiếp thu. Ngoài đối tượng của Nghị quyết 136
6		Hiệp hội doanh nghiệp phần mềm	
		Các DN vừa và nhỏ mới cần hỗ trợ, các DN lớn ít hơn: Do đó đề nghị hỗ trợ 50% chi phí thuê mặt bằng thay vì 20%	Đã tiếp thu.
III		HỘI NGHỊ GÓP Ý TẠI HÀ NỘI NGÀY 15/11/2024	
1		Hội VINASA	
		Đề xuất triển khai kết hợp với Đề án TP Thông minh mà Sở TTTT đang triển khai để hỗ trợ đầu ra cho lĩnh vực này. Ví dụ: các sản phẩm, dự án mà các doanh nghiệp, tổ chức, nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược triển khai tại Đà Nẵng nên được ưu tiên sử dụng trong TP Thông minh mà TP đang phát triển.	Không tiếp thu (ngoài nội dung Nghị quyết 136)
2		Cục Tàn số	
		Tài sản kết cấu hạ tầng CNTT chưa có định nghĩa => đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị quyết	Hiện nay, không có quy định về định nghĩa tài sản kết cấu hạ tầng thông tin. Nội dung được quy định tại Nghị định số 09/2024/NĐ-CP áp dụng cho tài sản kết cấu hạ tầng thông tin là Khu Công nghệ thông tin tập trung Khu Công viên phần mềm Đà Nẵng.
3		Hội tin học Việt Nam	

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		<p>1. NQ kết cấu hạ tầng: không nên đưa các quy trình chuyên giao cho đơn vị nhà nước vào cùng các điều tại NQ này để tránh nhầm lẫn</p> <p>2. Các chính sách đang theo hướng tài chính</p> <p>3. Các chính sách đã thực sự đáp ứng được các nhu cầu của đối tượng thụ hưởng chưa?</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Nếu tách ra hai NQ thì có độ trễ lớn nên tích hợp vào 01 NQ</p>
4		Cục CNCNTT, Bộ TTTT	
		<p>1. Cấu trúc lại các nội dung của NQ để doanh nghiệp và tổ chức không bị rối.</p> <p>Ví dụ chính sách về Tài sản kết cấu hạ tầng => đưa nội dung hỗ trợ đầu tư lên trước để làm nổi bật ưu đãi cho doanh nghiệp.</p>	Đã tiếp thu.
5		Sovico	
		<p>Hạ tầng: không có nội dung “được thuê trực tiếp không thông qua đấu giá” trong nội dung của nhà đầu tư chiến lược.</p> <p>Bổ sung bảng giá thuê theo giá ưu đãi.</p>	Không tiếp thu (ngoài nội dung Nghị quyết 136).
IV		Ý KIẾN THẨM ĐỊNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1.		<p>Về hồ sơ đánh giá tác động TTHC</p> <p>Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện hồ sơ đánh giá về sự cần thiết, tính hợp pháp, tính hợp lý và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính theo các Biểu mẫu đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết (tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). Tuy nhiên, đơn vị chưa đánh giá và nêu rõ lý do cụ thể vì sao các TTHC tại dự thảo chỉ quy định một</p>	Đã tiếp thu

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		<p>hình thức nộp hồ sơ trực tuyến (không có hình thức nộp hồ sơ trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích) tại các biểu mẫu đánh giá tác động. Điều này là chưa phù hợp với quyền lựa chọn hình thức nộp hồ sơ của cá nhân, tổ chức. Đồng thời, dự thảo có quy định nội dung làm phát sinh TTHC (phát sinh thủ tục “thuê trực tiếp tài sản không qua đấu giá”, “hỗ trợ mặt bằng về đơn vị quản lý không gian đối mới sáng tạo”) nhưng chưa được đánh giá tác động.</p> <p>Do đó, đề nghị đơn vị rà soát, hoàn thiện các Biểu mẫu đánh giá tác động của TTHC để bảo đảm đánh giá đầy đủ các TTHC quy định tại dự thảo Nghị quyết và tổng hợp kết quả đánh giá tác động của TTHC vào Tờ trình dự thảo Nghị quyết.</p>	
2.		<p>Về sự cần thiết quy định về TTHC</p> <p>Dự thảo Nghị quyết quy định các TTHC nhằm triển khai chính sách đặc thù của thành phố được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; qua đó đảm bảo tính công khai, minh bạch, công bằng đối với các đối tượng được hỗ trợ là hết sức cần thiết. Tuy nhiên, để bảo đảm chi phí tuân thủ thấp nhất khi thực hiện TTHC đề nghị đơn vị nghiên cứu, rà soát lại sự cần thiết phải quy định nội dung TTHC “Xác nhận là Đối tác chiến lược trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo” là một TTHC độc lập thay vì là một điều kiện của các TTHC hỗ trợ khác</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Việc xác nhận Đối tác chiến lược là điều kiện cần để doanh nghiệp được hưởng các chính sách ưu đãi dành cho Đối tác chiến lược (hiện chưa có quy định về việc xác nhận Đối tác chiến lược, cần thiết phải thực hiện để đảm bảo xác nhận đúng đối tượng trước khi hỗ trợ).</p>
3.		<p>Về tính hợp pháp, tính hợp lý, chi phí tuân thủ của TTHC được quy định tại dự thảo</p>	
		<p>- Đề nghị đơn vị rà soát, quy định đầy đủ và cụ thể các mẫu đơn, tờ</p>	<p>Đã tiếp thu.</p>

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		khai của tất cả TTHC (dự thảo chỉ quy định 01 mẫu đơn là văn bản đề nghị hỗ trợ); đồng thời, nghiên cứu xây dựng mẫu đơn, tờ khai điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trong đó không yêu cầu cá nhân, tổ chức kê khai và cung cấp những thông tin, dữ liệu do các cơ quan nhà nước quản lý đã được chia sẻ hợp pháp như cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp...	
		- Đề nghị đơn vị rà soát lại trình tự thực hiện của các TTHC để bổ sung nội dung quy định đầy đủ, cụ thể thời gian thực hiện của tất cả cơ quan, đơn vị tham gia vào quá trình giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức. Thời gian giải quyết hồ sơ là tổng thời gian giải quyết của tất cả cơ quan, đơn vị thực hiện từ lúc tiếp nhận hồ sơ đến khi hoàn thành kết quả giải quyết TTHC.	Đã tiếp thu.
		- Về thành phần hồ sơ nộp, đề nghị quy định cụ thể hình thức nộp hồ sơ là bản chính, bản sao, bản sao có chứng thực, bản sao chứng thực điện tử từ bản chính...	Đã tiếp thu.
		- Đề nghị đơn vị rà soát để xác định cụ thể hình thức của kết quả giải quyết (<i>Giấy chứng nhận, quyết định hành chính, văn bản xác nhận/chấp thuận... trong đó lưu ý: Báo cáo thẩm định trình UBND thành phố không phải kết quả giải quyết của các TTHC quy định tại dự thảo Nghị quyết</i>) và quy định cụ thể biểu mẫu của kết quả giải quyết.	Đã tiếp thu.
		- Đề nghị đơn vị nghiên cứu quy định cụ thể cách thức tổ chức và triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định.	Đã tiếp thu. Quy định tại Khoản 1, Điều 11 của Dự thảo Nghị quyết.
		- Dự thảo Nghị quyết quy định trình tự thực hiện TTHC “Hỗ trợ thuê tài sản kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin” với từng trường	Đã tiếp thu.

STT	Điều	Tên đơn vị, Số, ngày công văn, Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		hợp hỗ trợ khác nhau tại các điều khoản khác nhau (quy định tại điểm d khoản 3 Điều 9; khoản 3 Điều 10...) là chưa hợp lý và có yếu tố cấu thành nhiều TTHC hỗ trợ khác nhau. Do đó, đề nghị đơn vị rà soát, điều chỉnh và quy định thống nhất và hợp lý của trình tự thực hiện TTHC.	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: /2024/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định các chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo; trình tự tiếp nhận, quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng thông tin trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 09/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 144/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 7 Điều 14 của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định các chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo; trình tự tiếp nhận, quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ

tăng thông tin trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định các chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo; trình tự tiếp nhận, quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng thông tin trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng ... năm
2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy định viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách

Ngân sách thành phố Đà Nẵng.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chính sách của Nghị quyết này đảm bảo công khai, minh bạch và theo đúng quy định của pháp luật và lập dự toán ngân sách hàng năm theo khả năng cân đối ngân sách của thành phố để thực hiện chính sách. Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh về nội dung chính sách, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa , nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VP Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy;
- Đại biểu HĐND thành phố; Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, Huyện ủy; HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam các quận, huyện; HĐND, UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CATP ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH

QUY ĐỊNH

Các chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo; trình tự tiếp nhận, quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng thông tin trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chi tiết các điểm a, b, c, khoản 7, Điều 14 của Nghị quyết số 136/2024/QH15, cụ thể:

- Hình thức, trình tự, thủ tục giao tài sản, đơn vị tiếp nhận, khai thác tài sản, cơ chế quản lý, sử dụng tiền thu được từ khai thác tài sản và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thông tin;
- Chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ, quy trình, thủ tục hỗ trợ sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phục vụ phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo;
- Trình tự, thủ tục, chính sách thực hiện việc hỗ trợ từ ngân sách Thành phố cho nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo không quá 5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược, tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.
- Đơn vị tiếp nhận, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thông tin.
- Đơn vị sử dụng không gian phát triển sản phẩm, đào tạo công nghệ vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo.
- Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức có liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Chương II**CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ TỔ CHỨC,
DOANH NGHIỆP ĐỂ PHÁT TRIỂN TRONG LĨNH VỰC VI MẠCH
BÁN DẪN, TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

Điều 3. Chính sách hỗ trợ đối với nhà đầu tư chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

1. Nhà đầu tư chiến lược được hỗ trợ từ ngân sách Thành phố không quá 5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới; mức hỗ trợ không quá 200 tỷ đồng/dự án. Mỗi nhà đầu tư chiến lược chỉ được hỗ trợ 01 lần.

2. Nhà đầu tư chiến lược được hỗ trợ 50% chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin (không bao gồm chi phí dịch vụ) nhưng không quá 500 triệu đồng/năm trong vòng 02 năm đầu tiên.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ đối với đối tác chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

1. Đối tác chiến lược được hỗ trợ từ ngân sách Thành phố không quá 5% tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới; mức hỗ trợ không quá 200 tỷ đồng/dự án. Mỗi đối tác chiến lược chỉ được hỗ trợ 01 lần.

2. Được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng thông tin không thông qua đấu giá.

3. Được hỗ trợ 50% chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin (không bao gồm chi phí dịch vụ) nhưng không quá 500 triệu đồng/năm trong vòng 02 năm đầu tiên.

Điều 5. Chính sách hỗ trợ đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

1. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, doanh nghiệp thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin và đáp ứng các điều kiện sau:

a) Là Doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Doanh nghiệp, có trụ sở, có đăng ký và kê khai nộp thuế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

b) Hoạt động và đạt doanh thu trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo như sau:

- Doanh nghiệp siêu nhỏ: Doanh thu tối thiểu 100 triệu đồng/năm;

- Doanh nghiệp nhỏ: Doanh thu tối thiểu 500 triệu đồng/năm;
- Doanh nghiệp lớn: Doanh thu tối thiểu 02 tỷ đồng/năm.
- c) Không nợ thuế, BHXH đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

2. Nội dung, mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin (không bao gồm chi phí dịch vụ), cụ thể:

- Doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ: Hỗ trợ 50% chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin nhưng không quá 200 triệu đồng/năm;

- Doanh nghiệp lớn: Hỗ trợ 25% chi phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin nhưng không quá 250 triệu đồng/năm.

b) Thời gian hỗ trợ không quá 02 năm/doanh nghiệp.

Điều 6. Chính sách hỗ trợ đối với Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

1. Đối tượng áp dụng

a) Các Dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo được thực hiện và ứng dụng tại thành phố Đà Nẵng đáp ứng các điều kiện sau:

- Có một trong các hoạt động sau: Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ các thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ ưu tiên; Phát triển mô hình đầu tư và hợp tác mới;

- Có cam kết và chịu trách nhiệm sử dụng mặt bằng được bố trí đúng mục đích.

b) Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo đáp ứng các điều kiện sau:

- Có hoạt động, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và được thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài nguyên trí tuệ công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh;

- Có thời gian hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

- Đã đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Có cam kết và chịu trách nhiệm sử dụng mặt bằng được bố trí đúng mục đích.

2. Nội dung, mức hỗ trợ

Được bố trí miễn phí mặt bằng trong không gian phát triển sản phẩm, đào tạo công nghệ vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo nhưng không quá 100m², thời hạn không quá 03 năm đối với mỗi dự án, doanh nghiệp.

3. Trong trường hợp Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Tổ chức/cá nhân chủ trì Dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo không thực hiện đúng cam kết thì bị thu hồi mặt bằng đã bố trí.

Điều 7. Chính sách hỗ trợ chi phí thiết lập ban đầu khi thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin (chưa hoàn thiện phần: lát sàn, trần thạch cao, chiếu sáng, mạng nội bộ)

1. Đối tượng hỗ trợ

Nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược, doanh nghiệp đạt điều kiện hỗ trợ tại Khoản 1 Điều 5 Nghị quyết này.

2. Nội dung, mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100.000 đ/m² chi phí thiết lập ban đầu để sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin nhưng không quá 200 triệu đồng/đối tượng.

b) Mỗi đối tượng chỉ được hỗ trợ 01 lần.

Điều 8. Trình tự, thủ tục xác nhận đối tác chiến lược (điều kiện để được hưởng các chính sách ưu đãi theo Điều 4 của Nghị quyết này)

1. Trình tự, thủ tục thực hiện

- Bước 1: Doanh nghiệp nộp hồ sơ về Sở Thông tin và Truyền thông.

- Bước 2: Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo và trình Chủ tịch UBND thành phố thành lập Hội đồng thẩm định để tiến hành thẩm định hồ sơ; trong đó:

+ Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan thường trực;

+ Các Sở: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan khác là thành viên.

- Bước 3: Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả thẩm định gửi Sở Thông tin và Truyền thông.

- Bước 4: Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan thường trực) báo cáo UBND thành phố.

- Bước 5: UBND thành phố báo cáo HĐND thành phố.

- Bước 6: HĐND thành phố xem xét, quyết định.
- Bước 7: Sở Thông tin và Truyền thông trả kết quả cho doanh nghiệp.

2. Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ

- Văn bản đề nghị xác nhận theo Mẫu số 1;
- Tài liệu, hồ sơ, chứng từ chứng minh các điều kiện: Doanh nghiệp nộp các tài liệu, hồ sơ chứng minh đáp ứng đủ các điều kiện tại khoản 2, Điều 3 Nghị quyết 136/2024/QH15.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

3. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc (không bao gồm thời gian HĐND thành phố xem xét, quyết định)

a) Hội đồng thẩm định: 10 ngày làm việc.

b) Sở Thông tin và Truyền thông: 10 ngày làm việc (bao gồm thời gian thành lập hội đồng và thời gian xem xét kết quả thẩm định của hội đồng).

c) UBND thành phố: 10 ngày làm việc.

4. Cơ quan giải quyết

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông;
- Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan
- Cơ quan quyết định: HĐND thành phố.

Điều 9. Trình tự, thủ tục để tổ chức, doanh nghiệp được hưởng các chính sách hỗ trợ (theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 1, khoản 3 Điều 4; Điều 5; Điều 6 và Điều 7 của Nghị quyết này)

1. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND thành phố

Trình tự thực hiện theo khoản 1 Điều 8 của Nghị quyết này.

b) Trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Thông tin và Truyền thông

- Bước 1: Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ về Sở Thông tin và Truyền thông.

- Bước 2: Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền

thông thành lập Hội đồng thẩm định để thẩm định hồ sơ.

- Bước 3: Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả thẩm định gửi Sở Thông tin và Truyền thông.

- Bước 4: Sở Thông tin và Truyền thông xem xét, quyết định.

- Bước 5: Sở Thông tin và Truyền thông trả kết quả cho doanh nghiệp.

2. Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ

a) Trường hợp nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược

- Văn bản đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 2;

- Văn bản công nhận/chứng nhận là nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo của cấp có thẩm quyền;

- Tài liệu chứng minh:

+ Tài liệu, hồ sơ, chứng từ chứng minh tổng chi phí mua thiết bị hỗ trợ sản xuất, chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, công nghệ, chi phí đối với các dự án đầu tư mới (nếu có);

+ Hợp đồng thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin và chứng từ liên quan (nếu có);

+ Văn bản xác nhận của cơ quan thuế và bảo hiểm xã hội về việc tổ chức, doanh nghiệp hoàn thành các nghĩa vụ về thuế và nghĩa vụ đối với người lao động.

b) Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

- Văn bản đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 2;

- Tài liệu chứng minh:

+ Tài liệu chứng minh doanh thu (hợp đồng, hóa đơn, chứng từ...) từ lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo;

+ Hợp đồng thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin và chứng từ liên quan (nếu có);

+ Văn bản xác nhận của cơ quan thuế và bảo hiểm xã hội về việc tổ chức, doanh nghiệp hoàn thành các nghĩa vụ về thuế và nghĩa vụ đối với người lao động.

c) Trường hợp Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

- Văn bản đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 2;
 - Văn bản xác nhận Doanh nghiệp có hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của cấp có thẩm quyền (đối với doanh nghiệp);
 - Văn bản Mô tả dự án theo Mẫu số 3, Đề cương dự án thể hiện việc thực hiện một trong các hoạt động quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị quyết này (đối với dự án);
 - Bản cam kết về việc sử dụng mặt bằng được bố trí đúng mục đích.
- d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

3. Thời hạn giải quyết:

a) Trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND thành phố: 30 ngày làm việc (không bao gồm thời gian HĐND thành phố xem xét, quyết định)

- Hội đồng thẩm định: 10 ngày làm việc.
- Sở Thông tin và Truyền thông: 10 ngày làm việc (bao gồm thời gian thành lập hội đồng và thời gian xem xét kết quả thẩm định của hội đồng).
- UBND thành phố: 10 ngày làm việc.

b) Trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Thông tin và Truyền thông: 20 ngày làm việc.

4. Cơ quan giải quyết

- a) Trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND thành phố
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan
 - Cơ quan quyết định: HĐND thành phố.
- b) Trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Thông tin và Truyền thông
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông;
 - Cơ quan quyết định: Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 10. Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

1. Không gian phát triển sản phẩm, đào tạo công nghệ vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo thuộc Phân khu nghiên cứu - phát triển, tư vấn, đào tạo, vườn ươm công nghệ thông tin của kết cấu hạ tầng thông tin được sử dụng để hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ

nhân tạo.

2. Trung tâm nghiên cứu, đào tạo thiết kế vi mạch và trí tuệ nhân tạo Đà Nẵng:

a) Được sử dụng không gian tại Khoản 1 Điều này.

b) Không phải trả chi phí thuê mặt bằng đối với không gian sử dụng tại Khoản 1 Điều này.

Điều 11. Thẩm quyền quyết định hỗ trợ

1. Chính sách đối với Nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược: HĐND thành phố.

2. Chính sách đối với các đối tượng còn lại: Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 12. Hội đồng thẩm định và mức chi cho hội đồng thẩm định

1. Tùy thuộc vào từng trường hợp hỗ trợ cụ thể, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo và trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hoặc tự thành lập Hội đồng thẩm định để tiến hành thẩm định hồ sơ.

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ quyết định theo nguyên tắc đa số hoặc quá bán. Trường hợp ý kiến của thành viên ngang nhau (50/50) thì quyết định theo bên có ý kiến của Chủ tịch hội đồng thẩm định.

2. Kinh phí cho chi Hội đồng thẩm định hồ sơ được cân đối từ nguồn chi thường xuyên của Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Mức chi cho Hội đồng thẩm định như sau:

a) Chủ tịch hội đồng thẩm định: 1.000.000 đồng/hồ sơ.

b) Thành viên hội đồng: 500.000 đồng/người/hồ sơ.

Chương III

TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ VẬN HÀNH TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG THÔNG TIN

Điều 13. Đơn vị tiếp nhận, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thông tin

Đơn vị tiếp nhận, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thông tin là đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Điều 14. Hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng thông tin

Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng thông tin cho đơn vị tiếp nhận, khai thác được thực hiện theo hình thức ghi tặng tài sản.

1. Cơ chế quản lý

Thực hiện theo điểm a, điểm b, khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 09/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 144/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng.

2. Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thông tin

Thực hiện theo khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 09/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 144/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng.

Điều 17. Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thông tin

Việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thông tin được thực hiện theo Điều 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện chính sách này theo đúng quy định của pháp luật.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Quy định này.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.
4. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp nhu cầu, lập dự toán kinh phí hỗ trợ hàng năm gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND thành phố.
5. Tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo được hưởng các chính sách theo quy định tại Nghị quyết này chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung kê khai và chứng từ trong hồ sơ gửi cơ quan thẩm định.

Trong trường hợp có sự thay đổi, vướng mắc trong việc thực hiện các nội

dung chính sách, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH

Phụ lục

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC THUỘC LĨNH VỰC VI MẠCH BÁN DẪN, TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Mẫu số 01

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC THUỘC LĨNH VỰC VI MẠCH BÁN DẪN, TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về quy định đầu tư, quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thông tin phục vụ lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

..... (Tên tổ chức/cá nhân đề nghị) đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông xem xét xác nhận doanh nghiệp là đối tác chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo với nội dung chi tiết như sau:

Phần 1. Thông tin về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt: (tên ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ghi bằng chữ in hoa)

Tên doanh nghiệp viết tắt (tên ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (tên ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

2. Địa chỉ trụ sở chính: (địa chỉ ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: do cấp ngày..... tại ...

4. Vốn điều lệ:
5. Điện thoại: Fax:
6. Website (nếu có) E-mail:
7. Người đại diện theo pháp luật:
 Họ tên Chức vụ:
 Số định danh cá nhân/chứng minh nhân dân/hộ chiếu:
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
 Điện thoại: E-mail:
8. Người liên hệ thường xuyên trong quá trình thực hiện thủ tục
 Họ tên: Chức vụ:
 Số định danh cá nhân/chứng minh nhân dân/hộ chiếu:
 Điện thoại: E-mail:

Phần 2. Nội dung đề nghị xác nhận là đối tác chiến lược thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

- (1) Nội dung về lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp
 (2) Nội dung về doanh thu toàn cầu của doanh nghiệp trong năm tài chính gần nhất
 (3) Nội dung cam kết với thành phố
 ...

Phần 3. Tài liệu kèm theo

Tài liệu kèm theo gồm có:

- (1)
 (2)
 ...

(Tên doanh nghiệp) xin cam kết:

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong giấy đề nghị xác nhận doanh nghiệp vi mạch bán dẫn và các hồ sơ, tài liệu kèm theo.

....., ngày tháng ... năm ...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO
 PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Mẫu số 02

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về quy định đầu tư, quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thông tin phục vụ lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

..... (Tên tổ chức/cá nhân đề nghị) đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông xem xét hỗ trợ thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin với nội dung cụ thể như sau:

- Tên doanh nghiệp/tổ chức cá nhân đề nghị hỗ trợ:
- Địa chỉ:
- Mã số thuế:
- Điện thoại:
- E-mail:
- Người đại diện theo pháp luật:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Sinh ngày:
 - Số căn cước công dân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

7. Đề nghị xem xét hỗ trợ thuê tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để phục vụ dự án (Tên dự án)

T	Nội dung hỗ trợ cụ thể	Mức đề nghị hỗ trợ
....		

8. Các hồ sơ kèm theo:

(1)

(2)

...

9. Cam kết

(1) Tính chính xác của những thông tin đã kê khai.

(2) Thực hiện đầy đủ các thủ tục và thực hiện đúng nội dung đã đăng ký theo quy định khi có quyết định hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.

(3) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

...

Chúng tôi cam đoan các hồ sơ gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông là đúng sự thật và đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình tham gia hỗ trợ và triển khai thử nghiệm. Kính đề nghị quý Sở quan tâm xem xét.

....., ngày tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

**CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP/ TỔ
CHỨC**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

MẪU MÔ TẢ DỰ ÁN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Mẫu số 03

DOANH NGHIỆP/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

MÔ TẢ DỰ ÁN

1. Quy mô dự án:
2. Thời gian thực hiện dự án:
3. Vui lòng đánh dấu các hoạt động dự án liên quan đến lĩnh vực vi mạch, bán dẫn và trí tuệ nhân tạo

Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ các thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ ưu tiên;

Quản lý, đào tạo và phát triển nhân lực theo nhu cầu thị trường ngành công nghiệp bán dẫn và trí tuệ nhân tạo;

Phát triển mô hình đầu tư và hợp tác mới;

Các hoạt động liên quan khác, đính kèm văn bản giải trình.

4. Công mới nghệ áp dụng (nếu có):.....

5. Mục tiêu dự án (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, dự kiến kết quả đầu ra):
.....

6. Đối tượng tham gia:

7. Thời gian triển khai:

8. Nội dung:

9. Kinh phí thực hiện:

10. Kế hoạch triển khai:

11. Tổ chức thực hiện:

12. Các nội dung liên quan khác

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/ TỔ CHỨC

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)